TS. NGUYỄN THANH TƯỞNG

Phát triển du lịch bền vững Huyện Đảo lý sơn, Tỉnh Quảng ngãi



NHÀ XUẤT BẢN THÔNG TIN VÀ TRUYỀN THÔNG TS. NGUYĒN THANH TƯỞNG

Phát triển du lịch bền vững HUYỆN ĐẢO LÝ SƠN, TỉNH QUẢNG NGÃI

NHÀ XUẤT BẢN THÔNG TIN VÀ TRUYỀN THÔNG

LỜI NÓI ĐẦU

Việt Nam là quốc gia có bờ biển dài trên 3.260km với nhiều cảnh quan bãi biển, vùng biển ven bờ Việt Nam có khoảng 2.773 hòn đảo lớn nhỏ, với tổng diện tích tự nhiên khoảng 1.720km². Vùng ven biển là nơi hội tụ nhiều điều kiện thuận lợi với nguồn tài nguyên tự nhiên đa dạng và phong phú cho phát triển kinh tế - xã hội, đặc biệt là du lịch bởi ở đây tập trung tới 06/10 di sản thế giới vật thể ở Việt Nam; 07/09 các khu dự trữ sinh quyển; nhiều vườn quốc gia, các khu bảo tồn thiên nhiên; nhiều di tích lịch sử văn hóa... Mặc dù cho đến nay, nhiều tiềm năng đặc sắc của du lịch biển, đặc biệt là hệ thống đảo, bao gồm cả quần đảo Hoàng Sa và Trường Sa, chưa được đầu tư khai thác một cách tương xứng, tuy nhiên ở dải ven biển năm thu hút khoảng 48-65% lượng khách du lịch. Thu nhập từ hoạt động du lịch biển chiếm tỷ trọng cao trong thu nhập du lịch Việt Nam.

Du lịch biển phát triển góp phần thúc đẩy sự phát triển của nhiều ngành kinh tế khác; tạo thêm nhiều việc làm cho xã hội dải ven biển, nơi hiện có khoảng 21,2 triệu người trong độ tuổi lao động và góp phần đảm bảo an ninh quốc phòng, bảo vệ môi trường biển. Hoạt động phát triển du lịch biển hiện đang đứng trước những vấn đề lớn về môi trường, trong đó có vấn đề ô nhiễm và sự cố môi trường biển do tác động của các hoạt động kinh tế - xã hội, trong đó có tác động của chính du lịch và tác động của biến đổi khí hậu (các hiện tượng thời tiết cực đoan, nước biển dâng) ảnh hưởng đến phát triển bền vững.

Phát triển du lịch huyện đảo Lý Sơn, tỉnh Quảng Ngãi cũng không phải là ngoại lệ. Huyện đảo Lý Sơn nằm về phía Đông Bắc tỉnh Quảng Ngãi, cách đất liền khoảng 15 hải lý (khoảng 28km tính từ cảng Sa Kỳ ra). Lý Sơn nằm trên đường biển từ Bắc vào Nam và cừa ngõ quan trọng của khu kinh tế Dung Quất cũng như của cả khu vực kinh tế trọng điểm miền Trung. Lý Sơn cùng với khu bãi biển Mỹ Khê và Sa Huỳnh hình thành nên địa bàn du lịch biển quan trọng của tinh có quy mô lớn trong tương lai. Vị thế này của Lý Sơn đã đưa huyện đảo trở thành đơn vị hành chính tiền tiêu của đất nước, có vai trò đảm bảo an ninh chủ quyền quốc gia trên biển và có nhiều điều kiện để phát triển du lịch, góp phần đẩy nhanh tốc độ phát triển kinh tế - xã hội của địa phương trong những năm tới.

Phát triển du lịch biển và kinh tế hải đảo là một trong năm đột phá về kinh tế biển, ven biển. Trong những năm qua, Lý Sơn đã được Trung ương, tỉnh Quảng Ngãi quan tâm ban hành nhiều chủ trương, chính sách để tập trung phát triển đảo và xác định đảo Lý Sơn là một trong 41 điểm có tiềm năng trở thành điểm du lịch quốc gia của Việt Nam [55, 56, 57]; phát triển du lịch cộng đồng, du lịch sinh thái biển đảo và một số loại hình du lịch khác như tham quan nghiên cứu và nghỉdưỡng... là sản phẩm chính làm tiền đề định vị thương hiệu du lịch cho tỉnh Quảng Ngãi [73, 75, 76] cũng như xác định phát triển dịch vụ, du lịch huyện đảo Lý Sơn là khâu đột phá kinh tế quan trọng đứng thứ hai sau ngành thủy sản [74].

Với những đặc điểm nổi trội về vị trí địa lý, điều kiện tự nhiên, lịch sử văn hóa, an ninh quốc phòng... huyện đảo Lý Sơn có những lợi thế rất lớn để phát triển du lịch. Nhưng thực tế du lịch huyện đảo Lý Sơn vẫn chưa phát triển được một cách chuyên nghiệp và chưa có chiến lược lâu dài, tiềm năng du lịch chưa được khai thác hiệu quả. Bên cạnh đó cơ sở hạ tầng, cơ sở vật chất kỹ thuật phục vụ du lịch còn nhiều yếu kém; sản phẩm du lịch còn nghèo nàn, đơn điệu, thiếu sản phẩm du lịch đặc thủ hấp dẫn để thu hút khách du lịch như: du lịch gắn với "chủ quyền" quốc gia, du lịch san hô, du lịch địa chất, du lịch "Tỏi"...; hoạt động du lịch còn ở dạng tự phát, vai trò của cộng đồng trong phát triển du lịch bền vững còn rất mờ nhật, tỷ lệ cộng đồng địa phương có tham gia xây dựng, đóng góp ý kiến cho phát triển du lịch tại địa phương còn rất thấp; tỷ trọng của ngành du lịch trong cơ cấu kinh tế chỉ đạt 5,4% (năm 2015). Việc khai thác tiềm năng tài nguyên du lịch huyện đảo còn thiếu căn cứ khoa học, vì vậy hiệu quả kinh tế xã hội mà du lịch đem lại chưa cao; đã xuất hiện những tác động tiêu cực của du lịch đến cảnh quan tự nhiên và môi trường sinh thái. Huyện đảo Lý Sơn đang ngày càng phải đối diện với nguy cơ bị hủy hoại môi trường nghiêm trọng. Rõ ràng, việc phát triển du lịch của huyện đảo này chưa đáp ứng được mục tiêu phát triển bền vững. Để đạt được mục tiêu phát triển du lịch bền vững, Lý Sơn cần có những định hướng mang tính chiến lược để khai thác có hiệu quả tiềm năng tài nguyên, đảm bảo môi trường sinh thái và các giải pháp để thực hiện có căn cứ khoa học để đảm bảo được mục tiêu phát triển du lịch

Trong bối cảnh đó, việc biên soạn cuốn sách "*Phát triển du lịch bền vững huyện đảo Lý Sơn, tỉnh Quảng Ngãi*" không chỉ có ý nghĩa lý luận mà còn có ý nghĩa thực tiễn, nhằm góp phần cụ thể hóa những định hướng đã được xác định tại các quy hoạch liên quan đến phát triển du lịch huyện đảo Lý Sơn theo hướng bền vững; xây dựng Lý Sơn thành điểm du lịch quốc gia, tạo cơ sở cho việc quản lý, thu hút đầu tư, khai thác có hiệu quả những tiềm năng du lịch, không chỉ góp phần thúc đẩy kinh tế - xã hội và phát triển bền vững cho Lý Sơn nói riêng và tỉnh Quảng Ngãi nói chung mà còn góp phần đàm bảo an ninh quốc phòng và bảo vệ chủ quyền thiêng liêng của Tổ quốc.

Để hoàn thành cuốn sách này, tác giả xin bày tỏ lòng biết ơn chân thành và sâu sắc tới PGS.TS. Phạm Trung Lương; Viện Tài nguyên và Môi trường - Đại học Quốc gia Hà Nội; Lãnh đạo Trường Đại học Sư Phạm - Đại học Đà Nẵng; Lãnh đạo Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch tỉnh Quảng Ngãi, Sở Tài Nguyên và Môi trường tỉnh Quảng Ngãi; Huyện ủy và UBND huyện đảo Lý Sơn; Phòng Văn hóa Thông tin, Phòng Nội vụ, Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội, Phòng Tài nguyên và Môi trường, Công an huyện đảo Lý Sơn; người dân các xã An Vĩnh, An Hải và An Bình, cùng các anh chị là khách du lịch đã tận tình giúp đỡ tác giả trong quá trình nghiên cứu. Tác giả cũng xin bày tỏ lòng cảm ơn đến Nhà xuất bản Thông tin và Truyền thông trong việc biên tập, xuất bản cuốn sách này.

Mặc dù tác giả đã cố gắng rất nhiều trong quá trình biên soạn, tham khảo nhiều tài liệu và trình bày dễ hiểu song cuốn sách được xuất bản lần đầu chắc chắn không tránh khỏi thiếu sót. Tác giả rất mong nhận sự góp ý của các chuyên gia, các thầy cô giáo, đồng nghiệp và các bạn đọc quan tâm để cuốn sách được hoàn thiện hơn trong lần tái bản sau.

Xin trân trọng cảm ơn./.

Đà Nẵng, tháng 10 năm 2018 Tác giả

TÀI LIỆU THAM KHẢO

- [1]. Lê Đức An (1995), Đánh giá điều kiện tự nhiên, tài nguyên thiên nhiên và kinh tế xã hội hệ thống đảo ven bờ Việt Nam trong chiến lược phát triển kinh tế xã hội biển, Báo cáo tổng kết đề tài KT 03.12, Bộ Khoa học và Công nghệ, Hà Nội.
- [2]. Lê Đức An (2005), "Đảo Lý Sơn một di sản thiên nhiên hiếm có", Báo cáo Khoa học Địa chất Việt Nam, Bộ Tài nguyên Môi trường, Hà Nội, tr. 569-576.
- [3]. Lê Đức An (2006), Cơ sở lý luận, phương pháp luận đánh giá điều kiện tự nhiên, tài nguyên cho mục đích phát triển kinh tế xã hội các huyện đảo ven bờ Việt Nam, Chuyên đề báo cáo đề tài KC 09.20, Bộ Khoa học và Công nghệ, Hà Nội.
- [4]. Lê Đức An (2008), Hệ thống đảo ven bờ Việt Nam: Tài nguyên và phát triển, Nhà xuất bản Khoa học Tự nhiên và Công nghệ, Hà Nội.
- [5]. Lê Đức An và cộng sự (1998), Xây dựng cơ sở khoa học cho việc sử dụng hệ thống đảo ven bờ trong chiến lược phảt triển kinh tế, bảo vệ an ninh quốc phòng vùng biển Việt Nam, Báo cáo tổng hợp chương trình Biển Đông và Hải đảo, Viện Địa lí, Trung tâm khoa học Tự nhiên và Công nghệ Quốc gia, Hà Nội.
- [6]. Lê Đức An và cộng sự (2009), Tổng quan về hệ thống đảo Việt Nam, Đề tài khoa học thuộc Chương trình Biển cấp Nhà nước (48B-12), Hà Nội.
- [7]. Lê Trọng Bình (2007), Một số giải pháp đột phá phát triển du lịch vùng biển và ven biển Việt Nam, Đề tài khoa học Viện Nghiên cứu Phát triển Du lịch, Hà Nội.

- [8]. Bộ Tài nguyên và Môi trường (2012), Kịch bản biến đổi khi hậu và nước biển dâng cho Việt Nam, Nhà xuất bản Tài nguyên -Môi trường và Bản đồ Việt Nam, Hà Nội.
- [9]. Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch (2013a), Để án phát triển du lịch biển, đảo và vùng ven biển đến năm 2020, Hà Nội.
- [10]. Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch (2013b), Quy hoạch tổng thể phát triển du lịch Việt Nam đến 2020, tầm nhìn đến 2030, Hà Nội.
- [11]. Vũ Thanh Ca và cộng sự (2011a), "Áp dụng thừ nghiệm phương pháp đánh giá định lượng tiềm năng bảo tồn hệ sinh thái cỏ biển ở ven đảo Lý Sơn, Quảng Ngãi", Tạp chí Khoa học và Công nghệ Biển, T 11, Số 4, tr. 47 - 56.
- [12]. Vũ Thanh Ca và cộng sự (2011b), Điều tra đánh giá hiện trạng các hệ sinh thái, xây dựng luận cứ khoa học đề xuất dự án Khu bảo tồn thiên nhiên biển phục vụ du lịch ở vùng biển ven bờ huyện Lý Sơn, Báo cáo tóm tắt đề tài khoa học của Viện Nghiên cứu Quản lý Biển và Hải đảo, Tổng cục Biển và Hải đảo Việt Nam, Hà Nội.
- [13]. Vũ Tuấn Cảnh và cộng sự (1991), Tổ chức lãnh thổ du lịch Việt Nam, Viện Nghiên cứu Phát triển Du lịch, Hà Nội.
- [14]. Đỗ Trọng Dũng (2009), Đánh giá điều kiện tự nhiên để phát triển du lịch sinh thái ở tiểu vùng du lịch miền núi Tây Bắc Việt Nam, Luận án Tiến sĩ Địa lí, Đại học Sư phạm Hà Nội, Hà Nội.
- [15]. Trần Tiến Dũng (2007), Phát triển du lịch bền vững Phong Nha - Kẻ Bàng, Luận án Tiến sĩ kinh tế, Đại học Kinh tế Quốc dân Hà Nội, Hà Nội.
- [16]. Huỳnh Cát Duyên (2013), "Một số giải pháp phát triển bền vững du lịch biển đảo Nha Trang - Khánh Hòa", Kỷ yếu hội thảo khoa học Phát triển bền vững du lịch biển Nha Trang -Khánh Hòa, Đại học Nha Trang, tr. 49-57.

- [17]. Nguyễn Văn Đính và Trần Thị Minh Hòa (2004), Kinh tế du lịch, Nhà xuất bản Đại học Kinh tế Quốc dân, Hà Nội.
- [18]. Văn Đông Vũ (2014), Phát triển du lịch bền vững Bà Rịa Vũng Tàu, Luận án Tiến sĩ, Trường Đại học Bách khoa Hà Nội, Hà Nội.
- [19]. Nguyễn Mạnh Hà và Vũ Hoàng Nam (2010), "Du lịch sinh thái đảo Phú Quốc: Tiềm năng, hiện trạng và định hướng phát triển bền vững", Hội nghị Khoa học Địa lý toàn quốc lần thứ 5, Hà Nội, tr. 1161-1177.
- [20]. Phạm Hoàng Hải (2006), Đánh giá tổng hợp tiềm năng tự nhiên, kinh tế xã hội; thiết lập cơ sở khoa học và các giải pháp phát triển kinh tế xã hội bền vững cho một số huyện đảo, Đề tài khoa học KC 09.20, Bộ Khoa học và Công nghệ, Hà Nội.
- [21]. Nguyễn Thu Hạnh và cộng sự (2006), Nghiên cứu xây dựng sản phẩm du lịch biển đảo tại vùng du lịch Bắc Bộ, Đề tài khoa học cấp Bộ, Viện Nghiên cứu Phát triển Du lịch, Hà Nội.
- [22]. Nguyễn Thu Hạnh và cộng sự (2011), Hiện trạng và giải pháp phát triển các khu du lịch biển quốc gia tại vùng du lịch Bắc Trung Bộ, Đề tài khoa học cấp Bộ, Viện Nghiên cứu Phát triển Du lịch, Hà Nội.
- [23]. Vũ Thị Hạnh (2010), "Đánh giá một số yếu tố hải văn phục vụ phát triển du lịch bền vững khu vực ven biển và các đảo ven bờ tinh Quảng Ninh", Hội nghị Khoa học Địa lý toàn quốc lần thứ 5, Hà Nội, tr. 1017-1020.
- [24]. Vũ Thị Hạnh (2012), Đánh giả tiểm năng tự nhiên phục vụ phát triển du lịch bền vững khu vực ven biển và các đảo tỉnh Quảng Ninh, Luận án Tiến sĩ Địa lí, Trường Đại học Sư phạm Hà Nội, Hà Nội.
- [25]. Lê Thị Hoa (2012), Cơ sở khoa học cho định hướng phát triển kinh tế sinh thái tại đảo Lý Sơn, tinh Quảng Ngãi, Tóm tắt Luận

văn Thạc sĩ Khoa học Môi trường, Trường Đại học Khoa học Tự nhiên, Đại học Quốc gia Hà Nội, Hà Nội.

- [26]. Nguyễn Văn Hoàng (2007), Đánh giá sức tải sinh thái đối với các điểm du lịch ven bờ và hải đảo trong vịnh Nha Trang tỉnh Khánh Hòa, Tóm tắt Luận văn Thạc sĩ, Trường Đại học Khoa học Xã hội và Nhân văn TP. Hồ Chí Minh, TP. Hồ Chí Minh.
- [27]. Nguyễn Văn Hoàng (2012a), "Một số giải pháp quản lý môi trường đối với hoạt động du lịch ở khu bảo tồn biển vịnh Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa", Science & Technology Development, Vol. 15, No.M1, tr 54-63.
- [28]. Nguyễn Văn Hoàng (2012b), "Đánh giá sức tải trong hoạt động du lịch - sự cần thiết cho quy hoạch và quản lí phát triển du lịch biển", Tạp chí Khoa học, Trường Đại học Sư phạm TP. Hồ Chí Minh, số 38/2012, tr. 76-83.
- [29]. Nguyễn Đình Hòe (2001), Du lịch bền vững, Nhà xuất bản Đại học Quốc gia Hà Nội, Hà Nội.
- [30]. Nguyễn Đình Hòe (2009), Môi trường và phát triển bền vững, Nhà xuất bản Giáo dục, Hà Nội.
- [31]. Nguyễn Cao Huần (2005), Đánh giá cảnh quan theo hướng tiếp cận kinh tế sinh thái, Nhà xuất bản Đại học Quốc gia Hà Nội, Hà Nội.
- [32]. Trần Thị Thúy Lan và Nguyễn Đình Quang (2005), Tổng quan du lịch, Nhà xuất bản Hà Nội, Hà Nội.
- [33]. Nguyễn Thị Hồng Lâm (2013), Kinh tế du lịch ở các tỉnh Bắc Trung Bộ trong hội nhập kinh tế quốc tế, Luận án Tiến sĩ kinh tế, Học viện Chính trị - Hành chính Quốc gia Hồ Chí Minh.
- [34]. Vũ Tự Lập (1976), Cảnh quan địa li miền Bắc Việt Nam, Nhà xuất bản Khoa học và Kỹ thuật, Hà Nội.

- [35]. Phạm Trung Lương (2002), Xây dựng mô hình bảo vệ môi trường du lịch với sự tham gia của cộng đồng, góp phần phát triển du lịch bền vững trên đảo Cát Bà - Hải Phòng, Viện nghiên cứu phát triển du lịch, Hà Nội.
- [36]. Phạm Trung Lương (2007), "Phát triển du lịch biển bền vững từ góc độ môi trường", Tạp chí Du lịch Việt Nam, số tháng 7/2007, tr. 12-15.
- [37]. Phạm Trung Lương (2008a), Cơ sở khoa học và giải pháp phát triển du lịch bền vững ở Việt Nam, Đề tài khoa học Công nghệ độc lập cấp Nhà nước, Viện Nghiên cứu Phát triển Du lịch, Hà Nội.
- [38]. Phạm Trung Lương (2008b), Cơ sở khoa học phát triển du lịch đảo ven bờ vùng du lịch Bắc Trung Bộ, Đề tài khoa học cấp Bộ, Viện Nghiên cứu Phát triển Du lịch.
- [39]. Phạm Trung Lương (2010), Tài liệu giảng chuyên để Du lịch cộng đồng, Trường Đại học Khoa học Xã hội và Nhân văn, Đại học Quốc gia Hà Nội, Hà Nội.
- [40]. Phạm Trung Lương và cộng sự (2000a), Tài nguyên và môi trường du lịch Việt Nam, Nhà xuất bản Giáo dục, Hà Nội.
- [41]. Phạm Trung Lương và cộng sự (2000b), Đánh giả hiệu quả xã hội của hoạt động du lịch - lấy ví dụ tại trung tâm du lịch thành phố Hạ Long, Đề tài khoa học cấp ngành, Viện Nghiên cứu Phát triển Du lịch, Hà Nội.
- [42]. Lâm Thị Hồng Loan (2012), Phát triển du lịch theo hướng bền vững ở tỉnh Ninh Bình, Tóm tắt Luận văn Thạc sĩ ngành Kinh tế chính trị, Trung tâm đào tạo, bồi dưỡng giảng viên lý luận chính trị, Đại học Quốc gia Hà Nội, Hà Nội.
- [43]. Đặng Duy Lợi (1992), Đánh giá và khai thác các điều kiện tự nhiên và tài nguyên thiên huyên Ba Vì (Hà Tây) phục vụ mục đích du lịch, Luận án phó Tiến sĩ Địa lí, Đại học Sư phạm Hà Nội, Hà Nội.

- [44]. Đặng Duy Lợi và Nguyễn Thục Nhu (1999), Địa lí tự nhiên Việt Nam, Nhà xuất bản Giáo dục, Hà Nội.
- [45]. Lê Thị Lợi (2009), Nghiên cứu phát triển bền vững du lịch huyện Côn Đảo, Luận văn Thạc sĩ Địa lí, Trường Đại học Sư phạm TP. Hồ Chí Minh, TP. Hồ Chí Minh.
- [46]. Trần Hữu Nam (2011), "Phát triển du lịch bền vững trong sự kết hợp với quốc phòng - an ninh", Tạp chí Kinh tế và Dự báo, số 11, tr. 28-30.
- [47]. Nguyễn Thu Nhung và Nguyễn Khanh Vân (2010), "Đánh giá tổng hợp điều kiện tự nhiên, kinh tế xã hội cho phát triển du lịch bền vững huyện đảo Vân Đồn và Cô Tô tỉnh Quảng Ninh", Hội nghị Khoa học Địa lý toàn quốc lần thứ 5, Hà Nội.
- [48]. Thái Thị Kim Oanh (2015), Đánh giá năng lực cạnh tranh du lịch biển, đảo của tinh Nghệ An và khuyến nghị chính sách, Luận án Tiến sĩ Kinh tế, Trường Đại học Sự phạm Hà Nội, Hà Nội.
- [49]. Văn phòng thuộc Ban Chỉ đạo Ứng phó với Biến đổi Khí hậu và Nước biến dâng thành phố Đà Nẵng (2014), Đánh giá tính dễ bị tổn thương do biến đổi khí hậu đối với hoạt động du lịch thành phố Đà Nẵng, Đà Nẵng.
- [50]. Viện Khoa học Khí tượng Thủy văn và Môi trường (2011), Tài liệu hướng dẫn đánh giá tác động của biến đổi khí hậu và xác định các giải pháp thích ứng, Nhà xuất bản Tài nguyên - Môi trường và Bản đồ Việt Nam, Hà Nội.
- [51]. Võ Quế (2008), "Vận dụng công thức của A.M.Cifuentes và H. Ceballos-Lascurain để áp dụng tính toán sực chứa cho các khu du lịch sinh thái ở Việt Nam", Tạp chí du lịch Việt Nam, Số tháng 6/2013, tr. 15-17.

- [52]. Võ Quế (2012), "Tài nguyên biển, hải đảo là điểm nhấn trong phát triển bền vững du lịch Việt Nam", Tạp chí Biển Việt Nam, số 12, tr. 35-40.
- [53]. Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam (2017), Luật Du lịch Việt Nam 2017, Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam khóa XIV, kỳ họp thứ 3 thông qua ngày 19 tháng 6 năm 2017.
- [54]. Thủ tướng chính phủ (2008), Quyết định số 61/2008/QĐ-TTg phê duyệt Quy hoạch tổng thể phát triển kinh tế xã hội dải ven biển miền Trung Việt Nam đến năm 2020, Hà Nội.
- [55]. Thủ tướng Chính phủ (2010a), Quyết định số 373/QĐ-TTg phê duyệt Để án đẩy mạnh công tác tuyên truyền về quản lý, bảo vệ và phát triển bền vững biển và hải đảo Việt Nam, Hà Nội.
- [56]. Thủ tướng Chính phủ (2010b), Quyết định số 568/QĐ-TTg phê duyệt Quy hoạch phát triển kinh tế đảo Việt Nam đến năm 2020, Hà Nội.
- [57]. Thủ tướng Chính phủ (2013), Quyết định số 201/QĐ-TTg phê duyệt Quy hoạch tổng thể phát triển du lịch Việt Nam đến năm 2020, tầm nhìn đến năm 2030, Hà Nội.
- [58]. Đàm Đức Tiến và cộng sự (2011), "Thành phần và phân bố rong biển đảo Lý Sơn", *Tạp chí Khoa học và Công nghệ biển*, T.11, Số 3. tr. 57 - 69.
- [59]. Lê Đức Tố và cộng sự (2005), Luận chứng khoa học về một số mô hình kinh tế - sinh thái trên một số đảo, cụm đào lựa chọn vùng biển ven bờ Việt Nam, Báo cáo tổng kết đề tài KC 09.12, Bộ Khoa học và Công nghệ, Hà Nội.
- [60]. Tổng cục Du lịch (2009), Để án Phát triển du lịch biến, đảo và vùng ven biển Việt Nam đến năm 2020, Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch, Hà Nội.

- [61]. Nguyễn Minh Tuệ và cộng sự (1997), Địa li du lịch, Nhà xuất bản TP. Hồ Chí Minh, TP. Hồ Chí Minh.
- [62]. Nguyễn Thanh Tùng và cộng sự (2000), Nghiên cứu, bảo tồn và định hướng phát triển văn hóa vật thể và phi vật thể ở huyện đảo Lý Sơn, Đề tài nghiên cứu khoa học Sở Khoa học và Công nghệ tỉnh Quảng Ngãi, Quảng Ngãi.
- [63]. Nguyễn Thanh Tưởng, Phạm Trung Lương (2015a), "Đánh giá sự phát triển du lịch bền vững huyện đảo Lý Sơn, tỉnh Quảng Ngãi", Hội thảo khoa học toàn quốc lần thứ 3: Môi trường và Phát triển bền vững trong bối cảnh biến đổi khí hậu, Trung tâm Nghiên cứu Tài nguyên - Môi trường, Đại học Quốc gia Hà Nội, tr. 467-484.
- [64]. Nguyễn Thanh Tưởng, Phạm Trung Lương (2015b), "Nghiên cứu đề xuất mô hình khai thác tài nguyên để phát triển sản phẩm du lịch biển đảo Lý Sơn", Hội thảo khoa học toàn quốc lần thứ 3: Môi trường và Phát triển bền vững trong bối cảnh biến đổi khí hậu, Trung tâm Nghiên cứu Tài nguyên - Môi trường, Đại học Quốc gia Hà Nội, tr. 484-501.
- [65]. UBND huyện Lý Sơn (2010), Công văn số 250/UBND huyện đảo Lý Sơn năm 2010 thực hiện công tác xã hội hóa trong lĩnh vực du lịch, Quảng Ngãi.
- [66]. UBND huyện Lý Sơn (2013a), Báo cáo của UBND huyện Lý Sơn về tình hình phát triển kinh tế - xã hội, Quảng Ngãi.
- [67]. UBND huyện Lý Sơn (2013b), Báo cáo du lịch dịch vụ huyện đảo Lý Sơn năm 2008 - 2012, Quảng Ngãi.
- [68]. UBND huyện Lý Sơn (2014), Để án phát triển du lịch biển đảo Lý Sơn giai đoạn 2010-2015 và định hướng đến năm 2020, Quảng Ngãi.
- [69]. UBND huyện Lý Sơn (2015a), Niên giám thống kê, Quảng Ngãi.

- [70]. UBND huyện Lý Sơn (2015b), Báo cáo của UBND huyện Lý Sơn về tình hình phát triển du lịch trên địa bàn huyện, Quảng Ngãi.
- [71]. UBND huyện Lý Sơn (2015c), Báo cáo của UBND huyện Lý Sơn về tình hình phát triển kinh tế - xã hội, Quảng Ngãi.
- [72]. UBND huyện Lý Sơn (2016), Để án phát triển kinh tế xã hội huyện đảo Lý Sơn năm 2016 và những năm tiếp theo, Quảng Ngãi.
- [73]. UBND tỉnh Quảng Ngãi (2010), Quy hoạch tổng thể phát triển kinh tế xã hội tỉnh Quảng Ngãi đến năm 2020, Quảng Ngãi.
- [74]. UBND tỉnh Quảng Ngãi (2012), Quy hoạch phát triển kinh tế xã hội huyện Lý Sơn mạnh về kinh tế, vững chắc về quốc phòng, an ninh đến năm 2020, Quảng Ngãi.
- [75]. UBND tỉnh Quảng Ngãi (2014), Quy hoạch tổng thể phát triển du lịch tỉnh Quảng Ngãi đến năm 2020, định hướng đến năm 2025, Quảng Ngãi.
- [76]. UBND tỉnh Quảng Ngãi (2015), Quyết định phê duyệt Quy hoạch phát triển du lịch huyện đảo Lý Sơn, Quảng Ngãi.
- [77]. Lê Đức Viên (2016), Phát triển du lịch thành phố Đà Nẵng theo hướng bền vững, Luận án Tiến sĩ, Trường Đại học Kinh tế Đà Nẵng, Đại học Đà Nẵng, Đà Nẵng.
- [78]. Viện Kỹ thuật Biển (2011), Báo cáo Dự án Quy hoạch chi tiết Khu bảo tồn biển Lý Sơn, Quảng Ngãi, Đề tài khoa học Viện Khoa học Thủy lợi Miền Nam, TP. Hồ Chí Minh, TP. Hồ Chí Minh.
- [79]. Viện Nghiên cứu Phát triển Du lịch (2001), Báo cáo tổng hợp Quy hoạch tổng thể phát triển du lịch vùng du lịch Bắc Trung Bộ đến năm 2010 và định hướng đến năm 2020, Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch, Hà Nội.

- [80]. Viện Nghiên cứu Phát triển Du lịch (2005), Nghiên cứu xây dựng sản phẩm du lịch biển đảo tại vùng du lịch Bắc Bộ, Đề tài khoa học cấp Bộ, Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch, Hà Nội.
- [81]. Viện Nghiên cứu Phát triển Du lịch (2009), Hiện trạng và giải pháp phát triển các khu du lịch biển Quốc gia tại vùng du lịch Bắc Trung bộ, Đề tài khoa học cấp Bộ, Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch, Hà Nội.
- [82]. Nguyễn Hữu Xuân (2009), Đánh giá điều kiện tự nhiên, tài nguyên thiên nhiên thành phố Đà Lạt và vùng phục cận phục vụ phát triển một số loại hình du lịch, Luận án Tiến sĩ Địa lí, Đại học Sư phạm Hà Nội, Hà Nội.
- [83]. Bùi Thị Hải Yến (2008), Quy hoạch du lịch, Nhà xuất bản Giáo dục, Hà Nội
- [84]. Carsten, M. Huttche et al. (2002), Sustainable coastal tourism handbook for the Philippines, Philippines.
- [85]. Coltman M. M. (1989), Introduction to travel and tourism: An international approach, Van Nostrand Reinhold, New York.
- [86]. Harry Coccossis et al. (2001), Defining, measuring and evaluating carrying capacity in European tourism destinations, Athens, Greek.
- [87]. Hens, L. (1998), Tourism and Environment, M.Sc. Course, Free University of Brussel, Belgium.
- [88]. Inskeep, E. (1995), National and regional tourism planning, Metholodogies and case studies, Routledge, London.
- [89]. Li Ching Lim (1998), Carrying capacity assessment of Pulau Payar marine park, Malaysia - Bay of Bengal Programme, India.
- [90]. Machado, A. (2003), Tourism and sustainable development, Capacity Building for Tourism Development in VietNam, VNAT and FUDESO, VietNam.

- [91]. Manning, E.W. (1996), Carrying capacity and environmental indicators, WTO News.Jine.
- [92]. Martin Mowforth and Ian Munt (2001), Tourism and sustainability: New tourism in the third world, Routledge, NY.
- [93]. Twining Ward, L. (2007), Bộ công cụ quản lý và giám sát du lịch cộng đồng, Tổ chức Phát triển Hà Lan (SNV) và Đại học Tổng hợp Hawaii.
- [94]. World Tourism Organization (2004), Indicators of sustainable development for tourism destinations, Madrid, Spain.

MỤC LỤC

1.3.6. Tăng cường ứng phó với biến đổi khí hậu trong phát triển du lịch đảo31
1.4. Một số mô hình phát triển du lịch bền vững ở các đảo trên thế giới và ở Việt Nam32
1.4.1. Một số mô hình phát triển du lịch bền vững ở các đảo trên thế giới
1.4.2. Một số mô hình phát triển du lịch bền vững đảo ở Việt Nam
1.4.3. Bài học kinh nghiệm cho phát triển du lịch bền vững ở huyện đảo Lý Sơn
Chương 2: PHƯƠNG PHÁP ĐÁNH GIÁ MỨC ĐỘ PHÁT TRIỀN DU LỊCH BỀN VỮNG Ở HUYỆN ĐẢO LÝ SƠN, TÌNH QUẢNG NGÃI
2.1. Phương pháp đánh giá mức độ thuận lợi của tài nguyên du lịch đối với phát triển một số loại hình du lịch ở huyện đảo Lý Sơn
2.1.1. Một số công trình nghiên cứu đánh giá tổng hợp cho phát triển du lịch
2.1.2. Cơ sở đánh giá mức độ thuận lợi của tài nguyên du lịch đối với phát triển một số loại hình du lịch ở huyện đảo Lý Sơn 41
2.1.3. Mục đích và phương pháp đánh giá45
2.1.4. Nội dung đánh giá45
2.2. Phương pháp đánh giá mức độ phát triển du lịch bền vững ở huyện đảo Lý Sơn dưới góc độ bền vững về kinh tế, xã hội và môi trường
2.2.1. Một số công trình nghiên cứu về đánh giá mức độ bền vững trong du lịch
2.2.2. Đề xuất xây dựng Bộ tiêu chí đánh giá mức độ phát triển du lịch bền vững65

٠

2.2.3. Kết quả đề xuất Bộ tiêu chí đánh giá mức độ phát triển du lịch bền vững71
Chương 3: THỰC TRẠNG PHÁT TRIÊN DU LỊCH BỀN VỮNG Ở HUYỆN ĐẢO LÝ SƠN, TỈNH QUẢNG NGÃI85
3.1. Đặc điểm tự nhiên và kinh tế - xã hội huyện đảo Lý Sơn85
3.1.1. Đặc điểm tự nhiên của huyện đảo Lý Sơn
3.1.2. Đặc điểm kinh tế - xã hội của huyện đảo Lý Sơn
3.2. Tài nguyên du lịch huyện đảo Lý Sơn90
3.2.1. Tài nguyên du lịch tự nhiên90
3.2.2. Tài nguyên du lịch văn hóa97
3.2.3. Đặc sản phục vụ du lịch102
3.3. Vị trí huyện đảo Lý Sơn trong chiến lược phát triển kinh tế - xã hội104
3.3.1. Vị trí trong chiến lược phát triển kinh tế - xã hội104
3.3.2. Vị trí trong chiến lược phát triển du lịch105
3.3.3. Mối liên hệ vùng106
3.4. Đánh giá mức độ thuận lợi phát triển các loại hình du lịch ở huyện đảo Lý Sơn107
3.4.1. Đánh giá cho loại hình du lịch tham quan tự nhiên107
3.4.2. Đánh giá cho loại hình du lịch tắm biển109
3.4.3. Đánh giá cho loại hình du lịch nghỉ dưỡng111
3.4.4. Đánh giá cho loại hình du lịch sinh thái114
3.4.5. Đánh giá cho loại hình du lịch văn hóa115
3.4.6. Mức độ phù hợp giữa kết quả đánh giá với thực trạng phát triển du lịch của địa phương
3.5. Đánh giá mức độ phát triển du lịch bền vững ở huyện đảo Lý Sơn dưới góc độ kinh tế - xã hội và môi trường117

3.5.1. Đánh giá mức độ phát triển du lịch bền vững dưới góc độ kinh tế117	
3.5.2. Đánh giá mức độ phát triển du lịch bền vững dưới góc độ xã hội142	
3.5.3. Đánh giá mức độ phát triển du lịch bền vững dưới góc độ môi trường155	
3.5.4. Những vấn đề đặt ra đối với phát triển du lịch bền vững ở huyện đảo Lý Sơn168	
Chương 4: ĐỊNH HƯỚNG VÀ GIẢI PHÁP PHÁT TRIỂN DU LỊCH BỀN VỮNG HUYỆN ĐẢO LÝ SƠN, TÌNH QUẢNG NGÃI171	
4.1. Định hướng phát triển du lịch bền vững huyện đảo Lý Sơn172	
4.1.1. Cơ sở đưa ra định hướng172	
4.1.2. Định hướng phát triển du lịch bền vững huyện đảo Lý Sơn.181	
4.2. Giải pháp phát triển du lịch bền vững huyện đảo Lý Sơn. 196	
4.2.1. Nhóm giải pháp đảm bảo phát triển du lịch bền vững dưới góc độ kinh tế	
4.2.2. Nhóm giải pháp đảm bảo phát triển du lịch bền vững dưới góc độ xã hội201	
4.2.3. Nhóm giải pháp đảm bảo phát triển du lịch bền vững dưới góc độ môi trường204	
4.2.4. Một số giải pháp khác226	
Chương 5: MÔ HÌNH PHÁT TRIỀN DU LỊCH BỀN VỮNG HUYỆN ĐẢO LÝ SƠN, TÌNH QUẢNG NGÃI231	
5.1. Mô hình khai thác tài nguyên để phát triển sản phẩm du lịch biển đảo Lý Sơn theo hướng bền vững231	
5.1.1. Quan điểm đề xuất mô hình	
5.1.2. Mô hình khai thác tài nguyên để phát triển sản phẩm du lịch biển đảo Lý Sơn theo hướng bền vững	

.

-

(0)

5.2. Mô hình phát triển du lịch cộng đồng huyện đảo Lý Sơn, tỉnh Quảng Ngãi
5.2.1. Bước 1: Khảo sát, đánh giá thực trạng, tiềm năng du lịch cộng đồng huyện đảo Lý Sơn
5.2.2. Bước 2: Xây dựng kế hoạch hành động mô hình du lịch cộng đồng huyện đảo Lý Sơn
5.2.3. Bước 3: Đánh giá, nghiệm thu kết quả thực hiện mô hình251
5.2.4. Bước 4: Tổ chức nhân rộng mô hình
5.3. Mô hình đào tạo nâng cao năng lực lao động du lịch huyện đảo Lý Sơn, tỉnh Quảng Ngãi
5.3.1. Định hướng đào tạo nâng cao năng lực lao động du lịch huyện đảo Lý Sơn
5.3.2. Mô hình đào tạo nâng cao năng lực lao động du lịch huyện đảo Lý Sơn
5.4. Mô hình thử nghiệm, phát triển bộ sản phẩm du lịch cộng đồng huyện đảo Lý Sơn
5.4.1. Bộ sản phẩm: Lặn biển ngắm san hô
5.4.2. Bộ sản phẩm: Khám phá, trải nghiệm "Vương quốc tỏi"268
5.4.3. Bộ sản phẩm: Bảo tồn và phát huy các giá trị văn hóa biển đảo gắn liền với chủ quyền quốc gia
5.5. Mô hình bảo vệ môi trường du lịch có sự tham gia của cộng đồng tại huyện đảo Lý Sơn
5.5.1. Mục đích của mô hình
5.5.2. Lựa chọn các nội dung thành phần của mô hình
5.5.3. Phân tích các nội dung thành phần của mô hình
5.6. Mô hình đánh giá tính dễ bị tổn thương do biến đổi khí hậu đối với hoạt động du lịch ở huyện đảo Lý Sơn
5.6.1. Sự cần thiết phải đánh giá tính dễ bị tổn thương do biến đổi khí hậu đối với hoạt động du lịch ở huyện đảo Lý Sơn

5.6.2. Mục tiêu
5.6.3. Mô hình đánh giá tính dễ bị tổn thương do biến đổi khí hậu
đối với hoạt động du lịch ở huyện đảo Lý Sơn
Tài liệu tham khảo299

.

80

30e

.

Phát triển du lịch bền vững Huyện Đảo lý Sơn, Tỉnh quảng ngãi

Chịu trách nhiệm xuất bản, nội dung: Giám đốc - Tổng biên tập: TRÂN CHÍ ĐẠT

Biên tập	: Nguyễn Tiến Sỹ
	Lê Hồ Diệu Thảo
Trình bày sách	: Lê Hồ Diệu Thảo
Sửa bản in	: Lê Hồ Diệu Thảo
Thiết kế bìa	: Trần Hồng Minh

NHÀ XUẤT BẢN THÔNG TIN VÀ TRUYỀN THÔNG Website: www.nxbthongtintruyenthong.vn; book365.vn; ebook365.vn Trụ sở chính: Tầng 6, Tòa nhà Cục Tần số Vô tuyến điện, 115 Trần Duy Hưng, Q. Cầu Giấy, TP. Hà Nội Điện thoại: 024.35772138, 024.35772139 Fax: 024.35579858 E-mail: nxb.tttt@mic.gov.vn Chi nhánh TP. Hồ Chí Minh: Số 211 đường D2, P. 25, Q. Bình Thạnh, TP. Hồ Chí Minh Điện thoại: 028.35127750, 028.35127751 Fax: 028.35127751 E-mail: cnsg.nxbtttt@mic.gov.vn Chi nhánh TP. Đà Nẵng: 42 Trần Quốc Toán, Q. Hải Châu, TP. Đà Nẵng Điện thoại: 0236.3897467 Fax: 0236.3843359 E-mail: cndn.nxbtttt@mic.gov.vn Chỉ nhánh Tây Nguyên: Số 28B đường Y Bih Alĉô, TP. Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk Dién thoai: 0262.3808088 Email: cntn.nxbtttt@mic.gov.vn Mā số: KK 149 DM 18 Mā ISBN: 978-604-80-3438-2 In 100 bản, khổ 16x24 cm, tại Công ty TNHH Sản xuất và Thương mại Thái Việt

Địa chỉ nơi in: Số 312A Hoàng Hoa Thám, Thụy Khuê, Tây Hồ, Hà Nội Số xác nhận đăng ký xuất bản: 3744 - 2018/CXBIPH/1 - 161/TTTT. Số quyết định xuất bản: 410/QĐ - NXB TTTT ngày 26 tháng 10 năm 2018. In xong và nộp lưu chiếu Quí IV/2018.

